

BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ THI ĐUA
NĂM HỌC 2021-2022

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố

- Tổng số VCQL, GV, NV toàn đơn vị: 51 người

- Tổng số tập thể Tổ/ Khối trong toàn đơn vị: 8

Trường tiểu học Nguyễn Trãi tổng hợp kết quả đăng ký thi đua như sau:

Số TT	Loại hình Khen thưởng				
	Tập thể, Đơn vị	Số lượng	Cá nhân	Số lượng	Tỉ lệ %
1	- Chủ tịch nước tặng: Huân chương Lao động: + Hạng Nhất: + Hạng Nhì: + Hạng Ba:		- Chủ tịch nước tặng: Huân chương Lao động: + Hạng Nhất: + Hạng Nhì: + Hạng Ba: + Nhà giáo Ưu tú:		
2	- Thủ tướng Chính phủ tặng: + Bằng khen:		- Thủ tướng Chính phủ tặng: + Bằng khen: + CSTĐ toàn quốc:	1	2.00%
3	- Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng: + Bằng khen:		- Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng: + Bằng khen:		
4	- UBND tỉnh tặng: + Bằng khen Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: + Danh hiệu Tập thể LĐ xuất sắc: 1		- UBND tỉnh tặng: + Bằng khen Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: + Công nhận Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh:	5 2	9,8% 3,9%
5	- UBND thành phố tặng: + Giấy khen: * Đơn vị Hoàn thành tốt nhiệm vụ: * Tổ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: + Công nhận: * Danh hiệu TT. LĐTT (trường): * Danh hiệu TT. LĐTT (tổ): 8/8		- UBND thành phố tặng: * Công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở: * Giấy khen Hoàn thành tốt nhiệm vụ: * Công nhận đạt Lao động tiên tiến:	15 30 51	29,4% 58,8% 100.00%

THƯ KÝ

Bao Hồng Ngọc



Đào Thị Bích Tuyền



Nguyễn Trọng Hiền

Phụ Cường, ngày 5 tháng 11 năm 2021

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2021-2022

STT	Trường	Tên tập thể/ Cá nhân	Năm sinh		Chức vụ/ Chức danh	Đánh giá CC,VC HTXSNV NH 20-21	Tập thể					Cá nhân										Đề tài, sáng kiến, NCKHSPUD (nếu đăng ký CSTD cơ sở trở lên)				
			Trung ương				Cấp tỉnh		Cấp TP	Huân chương LĐ (Hạng 1,2,3)	Bảng khen Thủ tướng	Bảng khen Tỉnh	Bảng khen Thủ tướng	Bảng khen Tỉnh	CSTD Tỉnh		CSTD cơ sở		Giấy khen Thành phố	LĐ TT	Tên đề tài	Lĩnh vực, môn của đề tài				
			Huân chương LĐ (Hạng 1,2,3)	Bảng khen Thủ tướng			Bảng khen Tỉnh	Tập thể LĐ XS	Tập thể LĐ TT						CBQL	GV	CBQL	GV								
I TẬP THỂ							0	0	0	1	9															
1 Trường TH Nguyễn Trãi										x	x															
2 Tổ (ghi theo quyết định thành lập Tổ đầu năm)																										
2.1 Tổ lớp Một											x															
2.2 Tổ lớp Hai											x															
2.3 Tổ lớp Ba											x															
2.4 Tổ lớp Bốn											x															
2.5 Tổ lớp Năm											x															
2.6 Tổ Tiếng Anh - Tin học											x															
2.7 Tổ AN-MT-TD											x															
2.8 Tổ Văn phòng											x															
II CÁ NHÂN																										
1	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Duyên Ngọc		1974	Giáo viên	x									x				x		x	x	x	Chuẩn bị hành trang tiếng Anh cho học sinh lớp 1.	Tiếng Anh	
2	TH Nguyễn Trãi	Bà Trần Thị Ngọc Yến		1967	Giáo viên	x										x			x		x	x	x	Kích thích học sinh lớp 4 hứng thú học tập môn Lịch Sử thông qua các hình thức giới thiệu bài	Lịch sử	
3	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Hiền		1973	Phó Hiệu trưởng	x										x			x		x	x	x	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tổ chuyên môn.	Quản lí	
4	TH Nguyễn Trãi	Ông Dương Châu	1962		Giáo viên	x										x					x	x	x	Giải pháp giúp HS học tốt chuyên số đo khối lượng từ đơn vị này sang đơn vị kia.	Toán	
5	TH Nguyễn Trãi	Bà Trần Thị Thanh Thủy		1977	Giáo viên	x										x					x	x	x	Tạo hứng cho học sinh trong học trực tuyến.	KNS	
14	TH Nguyễn Trãi	Bà Đinh Thụy Bảo Thủy		1974	Giáo viên	x										x					x	x	x	Biện pháp hấp dẫn học sinh học tốt tiếng Anh lớp 2.	Tiếng Anh	
6	TH Nguyễn Trãi	Bà Lê Xuân Phương		1994	Giáo viên	x															x	x	x	Ứng dụng trò chơi trong dạy học môn Toán lớp 1	Toán	
7	TH Nguyễn Trãi	Bà Võ Thị Thanh Bình		1993	Giáo viên																x	x	x	Tạo hứng thú trong học trực tuyến cho học sinh lớp 2	KNS	
8	TH Nguyễn Trãi	Bà Lê Hồng Nhung		1971	Giáo viên	x															x	x	x	Giải pháp giúp học sinh thực hành tốt ATGT lớp 2	ATGT	
9	TH Nguyễn Trãi	Bà Vi Thị My		1993	Giáo viên																x	x	x	Một số BP GDBVMT, ứng phó với ĐKKH cho HS lớp 2	KNS	
10	TH Nguyễn Trãi	Bà Hồ Thị Bích Vân		1971	Giáo viên	x															x	x	x	Giải pháp: Hình thành và phát triển phẩm chất trách nhiệm cho học sinh	Chủ nhiệm	
11	TH Nguyễn Trãi	Bà Phan Thị Hồng Hương		1973	Giáo viên	x															x	x	x	Rèn kĩ năng đọc cho học sinh lớp 3.	Tập đọc	

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRÃI

PHÒNG GD&ĐT TP THỦ DẦU MỘT
TRƯỜNG TH NGUYỄN TRÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ, TẬP THỂ TỔ ĐĂNG KÝ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2021 - 2022**

TT	Tên đơn vị, tập thể	Tập thể Tổ, Khối		Đơn vị						Tổng số VCQL, GV, NV	Ghi chú (Tỉ lệ cá nhân đạt LĐTT, số lượng CSTĐ các cấp, số lượng sáng kiến, NCKHSPUD; Mô hình mới - Cách làm hay)
		Tập thể Lao động tiên tiến	Giấy khen "Hoàn thành tốt nhiệm vụ"	HCLĐ (hạng 1,2,3)	Bằng khen TTCP	Bằng khen UBND tỉnh	UB Tỉnh CN Tập thể LĐXS	Giấy khen "Hoàn thành tốt nhiệm vụ"	Tập thể LĐTT		
I.	Đơn vị										
1	Trường TH Nguyễn Trãi						x		x		
II.	Tập thể (Tổ, Khối)										
1	Tổ lớp Một	x									100% cá nhân đạt LĐTT, 1 CSTĐCS, 1 sáng kiến
2	Tổ lớp Hai	x									100% cá nhân đạt LĐTT, 3 CSTĐCS, 3 sáng kiến
3	Tổ lớp Ba	x									100% cá nhân đạt LĐTT, 2 CSTĐCS, 2 sáng kiến
4	Tổ lớp Bốn	x									100% cá nhân đạt LĐTT, 2 CSTĐCS, 2 sáng kiến
5	Tổ lớp Năm	x									100% cá nhân đạt LĐTT, 2 CSTĐCS, 2 sáng kiến
6	Tổ Tiếng Anh - Tin học	x									100% cá nhân đạt LĐTT, 4 CSTĐCS, 4 sáng kiến
7	Tổ AN-MT-TD	x									100% cá nhân đạt LĐTT, 1 CSTĐCS, 1 sáng kiến
8	Tổ Văn phòng	x									100% cá nhân đạt LĐTT
Tổng cộng		8									100% cá nhân đạt LĐTT, 15 CSTĐCS, 15 sáng kiến

12	TH Nguyễn Trãi	Bà Bùi Thị Thúy		1992	Giáo viên	x												x	x	x	Giải pháp GDKNS cho HS thông qua môn Đạo đức lớp 4	KNS		
13	TH Nguyễn Trãi	Ông Trương Vĩnh Nghi	1988		Giáo viên	x												x	x	x	Một số giải pháp giúp học sinh lớp 4 học tốt môn tiếng Anh.	Tiếng Anh		
15	TH Nguyễn Trãi	Ông Tôn Ngọc Phương	1981		Giáo viên	x												x	x	x	Giải pháp giúp học sinh học tốt môn địa cầu ở lớp 5	Thế dục		
32	TH Nguyễn Trãi	Ông Nguyễn Trọng Hiền		1966	Hiệu trưởng														x	x				
42	TH Nguyễn Trãi	Bà Trần Thị Kim Hoa		1975	Phó Hiệu trưởng														x	x				
16	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thu Cúc		1970	Giáo viên														x	x				
17	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Nguyên		1980	Giáo viên														x	x				
18	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm		1973	Giáo viên														x	x				
19	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Thủy Trang		1973	Giáo viên														x	x				
20	TH Nguyễn Trãi	Bà Ngô Thị Thu Vân		1969	Giáo viên	x													x	x				
21	TH Nguyễn Trãi	Bà Lê Thu Thảo		1969	Giáo viên	x													x	x				
22	TH Nguyễn Trãi	Bà Dương Thị Thuý Linh		1997	Giáo viên														x	x				
23	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Phương Dung		1968	Giáo viên	x													x	x				
24	TH Nguyễn Trãi	Ông Mai Nguyễn Hoàng Long	1968		Giáo viên	x													x	x				
25	TH Nguyễn Trãi	Ông Lý Thanh Trúc	1969		Giáo viên	x													x	x				
26	TH Nguyễn Trãi	Bà Đinh Thị Kim Tiền	1970		Giáo viên														x	x				
27	TH Nguyễn Trãi	Ông Võ Thành Thân	1968		Giáo viên														x	x				
28	TH Nguyễn Trãi	Bà Trương Bá Di Quyền		1981	Viên chức thư viện														x	x				
29	TH Nguyễn Trãi	Bà Đào Thị Bích Tuyền		1972	Giáo viên														x	x				
30	TH Nguyễn Trãi	Bà Lê Diễm Hằng		1993	Giáo viên														x	x				
31	TH Nguyễn Trãi	Bà Lý Minh Ngân Tâm		1975	Giáo viên														x	x				
33	TH Nguyễn Trãi	Bà Hoàng Thị Hòa		1992	Giáo viên														x	x				
34	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Thu Quế		1976	Giáo viên														x	x				
35	TH Nguyễn Trãi	Bà Bảo Hoàng Quyền		1985	Giáo viên														x	x				
36	TH Nguyễn Trãi	Bà Hà Thanh Hoa		1968	Giáo viên	x													x	x				
37	TH Nguyễn Trãi	Bà Đàm Phương Thảo		1982	Giáo viên	x													x	x				
38	TH Nguyễn Trãi	Ông Nguyễn Thanh Sơn		1972	Giáo viên														x	x				
39	TH Nguyễn Trãi	Ông Trần Cẩm Toàn		1976	Giáo viên														x	x				
40	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Lê Khánh Vân		1968	Giáo viên	x													x	x				
41	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Hạnh Quyền		1991	Giáo viên														x	x				
43	TH Nguyễn Trãi	Bà Bao Hồng Ngọc		1989	Kế Toán														x	x				
44	TH Nguyễn Trãi	Bà Trần Thị Trang		1992	Giáo viên TPT Đội														x	x				
45	TH Nguyễn Trãi	Bà Đỗ Thị Thu Hương		1978	Viên chức thiết bị														x	x				
46	TH Nguyễn Trãi	Bà Huỳnh Hạnh Hiếu		1993	Giáo viên															x				
47	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai		1991	Nhân viên Y tế															x				
48	TH Nguyễn Trãi	Bà Nguyễn Thị Phụng		1975	Nhân viên phục vụ															x				
49	TH Nguyễn Trãi	Bà Thái Thị Thu Nga		1971	Nhân viên phục vụ															x				
50	TH Nguyễn Trãi	Ông Trần Tim		1997	Nhân viên Bảo vệ															x				
51	TH Nguyễn Trãi	Ông Nguyễn Thiên Phước		1996	Nhân viên Bảo vệ															x				
															0	1	5	2	1	14	45	61	15	15

Phủ Cường, ngày 5 tháng 11 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRÃI
 NGUYỄN TRỌNG HIỀN

PHÒNG GD&ĐT TP THỦ DẦU MỘT
TRƯỜNG TH NGUYỄN TRÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2021 - 2022**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng								Ghi chú
			Huân chương Lao động (1,2,3)	BK Thủ tướng Chính phủ	BK UBND tỉnh - HTXS NV	CSTD toàn quốc	CSTD cấp tỉnh	CSTD cơ sở	Giấy khen HTT NV	Công nhận LĐTT	
1	Bà Nguyễn Thị Duyên Ngọc	Giáo viên		x			x	x	x	x	
2	Bà Trần Thị Ngọc Yến	Giáo viên			x		x	x	x	x	
3	Bà Nguyễn Thị Hiền	Phó Hiệu trưởng			x			x	x	x	
4	Ông Dương Châu	Giáo viên			x			x	x	x	
5	Bà Trần Thị Thanh Thủy	Giáo viên			x			x	x	x	
14	Bà Đinh Thụy Bảo Thúy	Giáo viên			x			x	x	x	
6	Bà Lê Xuân Phương	Giáo viên						x	x	x	
7	Bà Võ Thị Thanh Bình	Giáo viên						x	x	x	
8	Bà Lê Hồng Nhung	Giáo viên						x	x	x	
9	Bà Vi Thị My	Giáo viên						x	x	x	
10	Bà Hồ Thị Bích Vân	Giáo viên						x	x	x	
11	Bà Phan Thị Hồng Hương	Giáo viên						x	x	x	
12	Bà Bùi Thị Thúy	Giáo viên						x	x	x	
13	Ông Trương Vĩnh Nghi	Giáo viên						x	x	x	
15	Ông Tôn Ngọc Phương	Giáo viên						x	x	x	
16	Ông Nguyễn Trọng Hiền	Hiệu trưởng							x	x	
17	Bà Trần Thị Kim Hoa	Phó Hiệu trưởng							x	x	
18	Bà Nguyễn Thu Cúc	Giáo viên							x	x	
19	Bà Nguyễn Thị Nguyên	Giáo viên							x	x	
20	Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm	Giáo viên							x	x	



Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở:	15	Đạt tỷ lệ 29,4 %
Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh:	2	Đạt tỷ lệ 3,9 %
Bằng khen UBND tỉnh:	5	Đạt tỷ lệ: 9,8 %
Bằng khen Thủ tướng Chính phủ	1	Đạt tỷ lệ: 2,0 %